

Bảng thông số sản phẩm

Thông số kỹ thuật



Head for non illuminated push button, Harmony XB5, flush mounted green flush caps pushbutton bezel white marked START

ZB5FA3M33

Main

Range Of Product	Harmony XB5
Product Or Component Type	Head for non-illuminated push-button
Device Short Name	ZB5
Product Compatibility	ZBYF... ZBZF32 ZBZF33 ZB5AZ
Bezel Material	Dark grey plastic
Mounting Diameter	30.5 mm
Head Type	Built-in-flush
Sale Per Indivisible Quantity	1
Shape Of Signaling Unit Head	Round
Type Of Operator	spring return
Operator Profile	Green flush, START (white)

Complementary

Cad Overall Width	37 mm
Cad Overall Height	37 mm
Cad Overall Depth	30 mm
Net Weight	0.03 kg
Mechanical Durability	10000000 cycles
Electrical Composition Code	C1 for <9 contacts using single blocks in front mounting C2 for <9 contacts using single and double blocks in front mounting C11 for <3 contacts using single blocks in front mounting C15 for <1 contacts using single blocks in front mounting SF1 for <3 contacts using single blocks in front mounting
Device Presentation	Basic element

Environment

Protective Treatment	TH
Ambient Air Temperature For Storage	-40...70 °C
Ambient Air Temperature For Operation	-40...70 °C
Overvoltage Category	Class II conforming to IEC 60536

Miễn trừ trách nhiệm: Tài liệu này không nhằm thay thế và không được sử dụng để xác định tính phù hợp hoặc độ tin cậy của các sản phẩm này cho các ứng dụng người dùng cụ thể

Ip Degree Of Protection	Type 12 conforming to UL 50 E Type 4 conforming to UL 50 E Type 13 conforming to UL 50 E IP67 conforming to IEC 60529 Type 4X conforming to UL 50 E IP66 conforming to IEC 60529
Resistance To High Pressure Washer	7000000 Pa at 55 °C, distance : 0.1 m
Ik Degree Of Protection	IK03 conforming to IEC 50102
Product Certifications	BV UL listed CSA LROS (Lloyds register of shipping) GL DNV
Shock Resistance	30 gn (duration = 18 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27 50 gn (duration = 11 ms) for half sine wave acceleration conforming to IEC 60068-2-27 25 gn (duration = 6 ms) for 1000 shocks on each axis conforming to IEC 60068-2-27
Vibration Resistance	5 gn (f= 10...500 Hz) conforming to IEC 60068-2-6 2 mm peak to peak (f= 2...10 Hz) conforming to IEC 60068-2-6

Packing Units

Unit Type Of Package 1	PCE
Number Of Units In Package 1	1
Package 1 Height	5.45 cm
Package 1 Width	4.3 cm
Package 1 Length	5.2 cm
Package 1 Weight	18.0 g

Contractual warranty

Warranty	18 months
----------	-----------

Bền vững





Nhãn **Green Premium™** là cam kết của Schneider Electric trong việc cung cấp sản phẩm với hiệu suất môi trường tốt nhất. Green Premium cam kết tuân thủ các quy định mới nhất, minh bạch về tác động môi trường, cũng như các sản phẩm tuần hoàn và CO₂ thấp.

Hướng dẫn đánh giá tính bền vững của sản phẩm là tài liệu kỹ thuật phổ thông giúp làm rõ các tiêu chuẩn nhãn sinh thái toàn cầu và cách diễn giải việc khai báo môi trường.

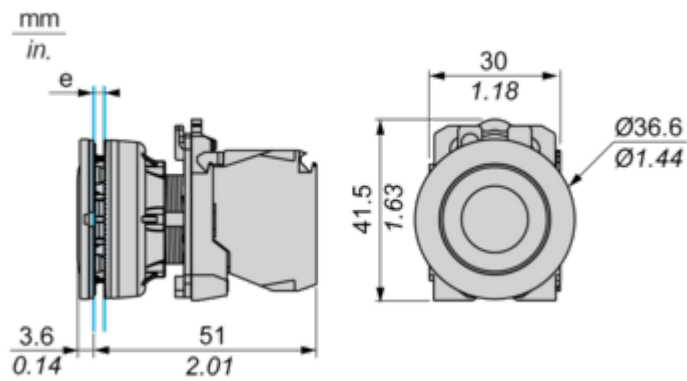
[Tìm hiểu thêm về Green Premium >](#)

[Hướng dẫn đánh giá về sự bền vững của sản phẩm >](#)

Hiệu suất sức khỏe

 Reach Free Of Svhc	
 Toxic Heavy Metal Free	
 Mercury Free	
 Rohs Exemption Information	Yes
Reach Regulation	REACH Declaration
Eu Rohs Directive	Pro-active compliance (Product out of EU RoHS legal scope) EU RoHS Declaration
China Rohs Regulation	China RoHS declaration

Dimensions

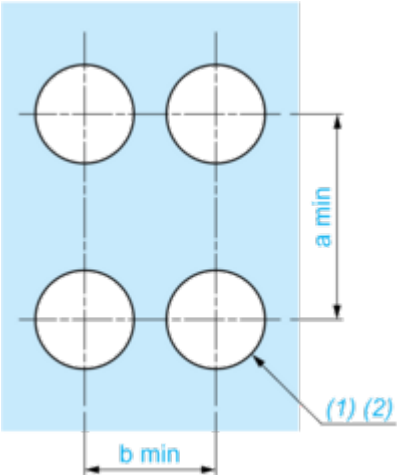


e: Clamping thickness: 1 to 6 mm / 0.04 to 0.24 in.

Mounting and Clearance

Panel Cut-out for Pushbuttons, Switches and Pilot Lights (Finished Holes, Ready for Installation)

Connection by Screw Clamp Terminals or Plug-in Connectors



- (1) Diameter on finished panel or support
(2) Ø30.75 mm recommended ($\text{Ø}30.5 \begin{smallmatrix} +0.5 \\ 0 \end{smallmatrix}$) / Ø1.21 in. recommended ($\text{Ø}1.20 \text{ in. } \begin{smallmatrix} +0.0196 \\ 0 \end{smallmatrix}$)

Connections	a in mm	a in in.	b in mm	b in in.
By screw clamp terminals or plug-in connector	40	1.57	40	1.57
By Faston connectors	45	1.77	40	1.57

Technical Description

Electrical Composition Corresponding to Code C1



Electrical Composition Corresponding to Code C2

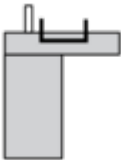


Electrical Composition Corresponding to Codes C9, C11, SF1 and SR1

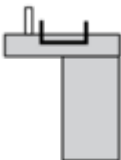


Electrical Composition Corresponding to Code C15

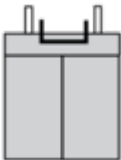
1 N/O



1 N/C



1 N/O + N/C or 1 N/O + N/O or 1 N/C + N/C



Legend

Single contact



Double contact



Light block



Possible location

